

KẾ HOẠCH VỀ CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông (sau đây gọi tắt là Quy chế tuyển sinh);

Căn cứ Quyết định số 673/QĐ-SGDĐT ngày 14/4/2025 về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 988/SGDĐT-QLCL,GDNN-GDTX ngày 14/4/2025 về việc hướng dẫn công tác tổ chức tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026;

Căn cứ tình hình thực tế của Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn năm học 2025-2026;

Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn ban hành Kế hoạch công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở (THCS) tiếp tục vào học lớp 10 tại trường THPT chuyên Lê Quý Đôn; nâng chất lượng đầu vào lớp đầu cấp, chất lượng học sinh giỏi, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho tỉnh.

2. Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định của Sở GDĐT Bình Định, đảm bảo chính xác, an toàn, công bằng, khách quan.

3. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

4. Bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình tổ chức kỳ thi, phân công nhiệm vụ cụ thể, cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trong thực hiện nhiệm vụ tuyển sinh.

II. NỘI DUNG

1. Phương án và đối tượng tuyển sinh

a) Phương án tuyển sinh: Thi tuyển

b) Đối tượng tuyển sinh:

Là học sinh đã tốt nghiệp THCS tại trường phổ thông có cấp THCS trên địa bàn tuyển sinh của trường THPT chuyên Lê Quý Đôn.

1. Độ tuổi tuyển sinh

a) Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS trong năm học liền kề với kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10: Thực hiện theo Điều 33 của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

b) Đối với thí sinh tự do đã tốt nghiệp THCS ở những năm trước: Tuổi của học sinh vào học lớp 10 được phép cao hơn không quá 2 tuổi so với tuổi quy định.

2. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh

a) Chỉ tiêu: 10 lớp chuyên gồm: Toán (01 lớp), Vật lí (01 lớp), Hóa học (01 lớp), Sinh học (01 lớp), Tin học (01 lớp), Ngữ văn (01 lớp), Tiếng Anh (02 lớp), Lịch sử (01 lớp), Địa lí (01 lớp); mỗi lớp không quá 35 học sinh.

b) Địa bàn tuyển sinh: Trường THPT chuyên Lê Quý Đôn tuyển sinh học sinh tại các địa bàn thành phố Quy Nhơn, thị xã An Nhơn và các huyện: Tuy Phước, Tây Sơn, Vân Canh, Vĩnh Thạnh, Phù Cát.

3. Thời gian tuyển sinh

a) Đăng ký dự thi

- Điều kiện dự thi: Học sinh đã tốt nghiệp THCS trong độ tuổi quy định, có kết quả xếp loại học tập và xếp loại rèn luyện ở các lớp cấp THCS từ mức Khá trở lên.

- Hình thức đăng ký: Học sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 10 theo hình thức đăng ký trực tuyến tại địa chỉ: <https://binhdinh.tsdc.vn.edu.vn>.

- Thời gian đăng ký dự thi trực tuyến: Thực hiện đăng ký dự thi chính thức vào lớp 10 trên hệ thống: Từ 07 giờ 00 ngày 16/5/2025 đến 17 giờ 00 ngày 19/5/2025. Sau thời gian này, Sở GDĐT sẽ khóa hệ thống đăng ký dự thi để tiến hành các công việc tiếp theo.

- Cách thức đăng ký dự thi: Thí sinh có nguyện vọng thi tuyển vào trường THPT chuyên phải đăng ký tại trường THPT chuyên thuộc địa bàn tuyển sinh và phải qua vòng sơ tuyển. Trường THPT chuyên tổ chức sơ tuyển theo quy định để lập danh sách những học sinh có đủ điều kiện dự thi. Các thí sinh đăng ký thi tuyển vào trường THPT chuyên được quyền đăng ký thêm các nguyện vọng dự tuyển vào các trường THPT trên địa bàn tuyển sinh. Số nguyện vọng tối đa mỗi thí sinh đăng ký bằng số trường THPT công lập có trên địa bàn tuyển sinh (không tính nguyện vọng đăng ký vào trường THPT chuyên).

Cơ cấu tính điểm sơ tuyển được quy định như sau:

1. Kết quả dự thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 9, thi tài năng trong phạm vi tổ chức của địa phương, toàn quốc, khu vực một số nước, quốc tế (ở lớp cuối cấp).

a) Đạt giải Học sinh giỏi các bộ môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh; các cuộc thi cấp quốc gia, khu vực về các lĩnh vực liên quan do Bộ tổ chức (Khoa học kỹ thuật, UPU, Tin học trẻ);

- Giải nhất 40 điểm;

- Giải nhì 30 điểm;

- Giải ba 20 điểm;
- Giải khuyến khích 10 điểm.
- b) Đạt giải cấp tỉnh liên quan đến lĩnh vực chuyên
 - Giải nhất 20 điểm;
 - Giải nhì 15 điểm;
 - Giải ba 10 điểm;
 - Giải khuyến khích 5 điểm.

Ghi chú: Các giải liên quan đến lĩnh vực chuyên được cộng cho các môn như sau:

- + Tin học trẻ không chuyên → Tin học
- + Viết thư quốc tế UPU → Ngữ văn
- + Khoa học kỹ thuật → Tương ứng với các môn văn hóa

c) Lưu ý:

- Những học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn HSG các môn văn hóa lớp 9 cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức chỉ được tính điểm khi đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên tương ứng. Riêng học sinh dự thi vào chuyên Tin học chỉ được tính điểm Toán hoặc Tin học.

- Các giải cấp tỉnh liên quan đến lĩnh vực chuyên được tính điểm khi đăng ký dự tuyển vào lớp chuyên tương ứng;

- Trường hợp một học sinh đạt nhiều giải ở mục a), b) thì chỉ lấy điểm của một giải cao nhất.

2. Kết quả học tập (học lực) 4 năm cấp THCS

- Bốn năm tốt (giỏi) 40 điểm;
- Ba năm tốt (giỏi) (có năm lớp 9) 35 điểm;
- Ba năm tốt (giỏi) (không có năm lớp 9) 30 điểm;
- Hai năm tốt (giỏi) (có năm lớp 9) 25 điểm;
- Hai năm tốt (giỏi) (không có năm lớp 9) 20 điểm;
- Một năm tốt (giỏi) (có năm lớp 9) 15 điểm;
- Một năm tốt (giỏi) (không có năm lớp 9) 10 điểm;

Những học sinh đạt mức điểm sơ tuyển vòng 1 theo quy định sau đây sẽ được tham dự thi tuyển vòng 2:

- 15 điểm trở lên nếu dự thi vào lớp chuyên: Toán, Vật lí, Hóa học, Tiếng Anh;

- 10 điểm trở lên nếu dự thi vào lớp chuyên Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Tin học,

Ngữ văn.

b) Môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài, điểm bài thi

- Môn thi, hình thức thi:

Thi viết bốn môn: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và môn chuyên. Mỗi môn chuyên có 01 (một) đề thi riêng theo chương trình môn học cấp trung học cơ sở, nội dung thi bảo đảm tuyển chọn được học sinh có năng khiếu về môn chuyên đó.

- Thời gian làm bài thi:

+ Môn Ngữ văn, môn Toán: 120 phút/môn thi.

+ Môn Tiếng Anh: 60 phút.

+ Môn chuyên: 150 phút.

- Điểm bài thi: Điểm bài thi được cho theo thang điểm 10, làm tròn số đến hai chữ số thập phân.

c) Lịch thi

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ bắt đầu làm bài	Giờ thu bài
03/6/2025	Sáng	- 7 giờ 30: Họp toàn thể thành viên làm công tác coi thi tại Hội đồng coi thi - 9 giờ 00: thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót thông tin (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi.			
04/6/2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 00	15 giờ 00
05/6/2025	Sáng	Toán	120 phút	8 giờ 00	10 giờ 00
	Chiều	Môn chuyên	150 phút	14 giờ 00	16 giờ 30

d) Cách xét tuyển

- Điều kiện xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh dự thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế thi, bài thi môn chuyên đạt từ 5,00 điểm trở lên, bài thi mỗi môn còn lại đều đạt từ 3,00 điểm trở lên và Điểm xét tuyển chuyên phải đạt từ 22,0 điểm trở lên.

- Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển vào lớp chuyên (ĐXTC) được tính như sau:

$ĐXTC = \text{Tổng điểm 3 bài thi Ngữ văn, Toán, môn thi/bài thi thứ ba} + \text{điểm bài thi môn chuyên} \times 2.$

- Cách xét tuyển

+ Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ điểm cao xuống thấp theo chỉ tiêu được giao. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng nếu có nhiều thí sinh có ĐXTC bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên cao hơn; có

điểm sơ tuyển cao hơn; có điểm trung bình môn cả năm của môn thi chuyên ở lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình cao hơn. Nếu đã xét đến các tiêu chí trên mà vẫn có những thí sinh bằng nhau thì Giám đốc Sở GDĐT quyết định thí sinh trúng tuyển.

+ Những thí sinh không trúng tuyển vào trường trung học phổ thông chuyên, Sở GDĐT sẽ căn cứ vào nguyện vọng của thí sinh đã đăng kí tại hồ sơ để chuyển danh sách những thí sinh này vào danh sách những thí sinh đăng kí dự thi vào trường trung học phổ thông theo nguyện vọng để xét tuyển.

e) Công nhận trúng tuyển

- Căn cứ chỉ tiêu được giao, kết quả thi và dự kiến điểm chuẩn do Sở GDĐT cấp, nhà trường đề xuất điểm chuẩn. Sở GDĐT duyệt điểm chuẩn cho trường. Thời hạn duyệt điểm chuẩn cho các trường THPT vào ngày 18/6/2025.

- Nhà trường công bố công khai Cách xét tuyển; Danh sách học sinh dự tuyển; Điểm xét tuyển chuyên đối với trường THPT chuyên; Điểm chuẩn; Danh sách học sinh trúng tuyển trước ngày 19/6/2025.

4. Hồ sơ nhập học

a) Nếu thí sinh đã dự thi tuyển sinh vào lớp 10, có tên trong Danh sách trúng tuyển có nguyện vọng không học lớp 10 tại trường đã trúng tuyển thì cần phải có Đơn cam kết không nhập học nộp cho trường trước ngày 20/6/2025. Học sinh có Đơn cam kết không nhập học thì không được nhận vào các trường THPT công lập khác trên địa bàn tỉnh.

b) Xác nhận đăng ký nhập học đối với các trường THPT chuyên

Sau khi có Danh sách trúng tuyển vào lớp 10, yêu cầu học sinh xác nhận việc đăng ký nhập học bằng cách nộp hồ sơ nhập học trực tiếp tại trường. Hồ sơ gồm:

- + Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- + Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS;
- + Bản chính học bạ (cấp THCS);
- + Hai ảnh cỡ 3cm x 4cm (kiểu ảnh căn cước công dân), loại ảnh màu có thời gian chụp không quá 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

Thời gian xác nhận việc đăng ký nhập học hoàn thành trước ngày 22/6/2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

a) Lãnh đạo trường

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm thành lập Ban tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh để thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10.

- Đề xuất nhân sự trình Sở Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 theo đúng quy định tại Điều 11 của Quy chế tuyển sinh.

- Tổ chức cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên học tập Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy định tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên có đủ tiêu chuẩn theo quy định làm nhiệm vụ thi theo sự điều động của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, nhân lực để hướng dẫn và hỗ trợ học sinh thực hiện đăng ký dự thi và thực hiện thủ tục xác nhận nhập học và nộp hồ sơ nhập học.

b) Các tổ chức, cá nhân, bộ phận

Thực hiện các nhiệm vụ do Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh phân công, đảm bảo đúng tiến độ thời gian đề ra.

2. Chế độ báo cáo

- Báo cáo kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 20/4/2025.

- Báo cáo công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 về Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện các báo cáo khác theo quy định.

Trên đây là kế hoạch công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 của trường THPT chuyên Lê Quý Đôn./.

Nơi nhận

- Sở GDĐT;
- Thành viên HĐTS;
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Lê Minh